

Số: **68** /KH-UBND

Hà Nội, ngày **03** tháng **3** năm 2023

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án đầu tư, xây dựng 05 huyện:
Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì, Hoài Đức, Đan Phượng thành quận**

Ngày 12/01/2023, Ban Chỉ đạo xây dựng, phát triển 05 huyện thành quận của Thành phố (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) họp về Kết quả thực hiện các Đề án đầu tư, xây dựng 05 huyện thành quận năm 2022, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2023, theo báo cáo của 05 Huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì, Hoài Đức, Đan Phượng, kết quả thực hiện Đề án đầu tư, xây dựng 05 huyện thành quận đến nay đạt được kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG 05 HUYỆN THÀNH QUẬN ĐẾN HẾT NĂM 2022

1. Kết quả thực hiện các tiêu chí

a) Đối với 02 tiêu chuẩn “Diện tích tự nhiên” và “Quy mô dân số” của đơn vị hành chính

- Đối với 02 tiêu chí huyện thành quận: 05 huyện đều đạt.

- Đối với 02 tiêu chí xã thành phường: hầu hết các xã không đạt (huyện Đông Anh: 16/24 xã đạt; huyện Gia Lâm: 04/22 xã đạt; huyện Hoài Đức: 03/22 xã đạt; huyện Thanh Trì: 02/16 xã đạt; huyện Đan Phượng: 02/16 xã đạt).

Đến nay, duy nhất huyện Gia Lâm có dự thảo phương án đề xuất sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; các huyện còn lại chưa báo cáo đề xuất phương án (Theo rà soát của Sở Nội vụ đối với 02 tiêu chí: “Diện tích tự nhiên” và “Quy mô dân số” của 05 huyện tính đến tháng 10/2022).

b) Kết quả huyện tự đánh giá thực hiện các tiêu chí thuộc các nhóm “Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội” và “Hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị”:

STT	Huyện	Tiêu chí huyện thành quận	Tiêu chí xã Thành phường
1	Gia Lâm	Đạt 28/31 tiêu chí	- Đạt 08/16 tiêu chí theo hiện trạng; - Đạt 9/16 tiêu theo dự kiến phương án sắp xếp

STT	Huyện	Tiêu chí huyện thành quận	Tiêu chí xã Thành phường
2	Đông Anh	Đạt 28/31 tiêu chí	Đạt 12/16 tiêu chí
3	Hoài Đức	Đạt 25/31 tiêu chí	Đạt 10/16 tiêu chí
4	Thanh Trì	Đạt 25/31 tiêu chí	Đạt 11/16 tiêu chí
5	Đan Phượng	Đạt 21/31 tiêu chí	Đạt 10/16 tiêu chí

Các Sở, ngành và 05 huyện đã triển khai rà soát tình hình thực hiện Đề án theo Nghị quyết số 26/NQ/2022/UBTVQH15 và số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hiện một số nội dung của 02 Nghị quyết trên có thay đổi so với trước đây:

- Đối với tiêu chí cấp huyện: Tăng tổng số tiêu chí từ 27 tiêu chí thành 31 tiêu chí.
- Đối với tiêu chí cấp xã: Tăng tổng số tiêu chí từ 15 tiêu chí thành 16 tiêu chí.
- Một số tiêu chí tăng hoặc giảm về tiêu chuẩn đánh giá, điều chỉnh về tên gọi và nội hàm tiêu chí.

Theo báo cáo đánh giá của các huyện và rà soát sơ bộ của các sở, ngành:

- *Tiêu chí huyện thành quận*: 02 huyện Đông Anh và Gia Lâm đã đạt mức tối thiểu quy định đối với tiêu chí huyện thành quận (*đối với nhóm cơ sở hạ tầng đô thị: huyện Gia Lâm đạt 24/25 tiêu chí, huyện Đông Anh đạt 22/25 tiêu chí*); các huyện còn lại chưa đạt.

- *Tiêu chí xã thành phường*: huyện Đông Anh đã đạt mức tối thiểu nhóm cơ sở hạ tầng đô thị (10/13 tiêu chí); huyện Gia Lâm đạt mức tối thiểu nhóm cơ sở hạ tầng đô thị theo phương án điều chỉnh địa giới (10/13 tiêu chí).

UBND Thành phố đã ban hành các Văn bản: số 853/UBND-NC và số 854/UBND-NC ngày 24/3/2022 giao 02 huyện Đông Anh và Gia Lâm lập Đề án thành lập quận, phường; UBND Thành phố đã ủy quyền cho 05 huyện lập Đề án thành lập quận, phường thuộc quận; thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí lập Đề án theo quy định (các Quyết định: số 3916/QĐ-UBND ngày 18/10/2022, số 634/QĐ-UBND ngày 01/02/2023). Hiện nay, 02 huyện Đông Anh và Gia Lâm đã triển khai trình tự, thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn lập Đề án thành lập quận, phường và lập Báo cáo rà soát, đánh giá phân loại theo tiêu chí đô thị đặc biệt.

2. Đánh giá chung

Các sở, ngành đã tích cực hướng dẫn các huyện rà soát đánh giá các tiêu chí. Một số sở đã chủ động sớm có văn bản xin ý kiến hoặc làm việc với Bộ, ngành để tháo gỡ khó khăn vướng mắc (Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng), kịp

thời hướng dẫn các huyện đánh giá các tiêu chí; tham mưu đề xuất UBND Thành phố các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Đề án của các huyện.

UBND các huyện đã chủ động rà soát, đánh giá các tiêu chí, xây dựng các giải pháp thực hiện Đề án; các huyện: Gia Lâm, Đông Anh, Thanh Trì đã chủ động huy động nguồn lực, cân đối ngân sách cấp mình để thực hiện các dự án thuộc nhiệm vụ Thành phố trên địa bàn sớm hoàn thành tiêu chí.

Bên cạnh kết quả nêu trên, việc hướng dẫn liên quan đến cách xác định, tính toán các tiêu chí của một số sở, ngành chưa kịp thời nên kết quả đánh giá giữa huyện và sở, ngành chưa thống nhất; số tiêu chí còn đang vướng mắc về phương pháp tính toán do quy định pháp lý chưa rõ ràng; số liệu tính toán do các huyện cung cấp chưa đầy đủ,... nên các Sở, ngành chưa có cơ sở đánh giá, việc đánh giá kết quả thực hiện Đề án chủ yếu do các huyện tự đánh giá.

3. Một số khó khăn, vướng mắc

Hiện nay theo Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, 04 huyện Gia Lâm, Đông Anh, Đan Phượng, Hoài Đức vẫn còn một phần là khu vực nông thôn (nằm ngoài phạm vi phát triển đô thị).

Theo báo cáo của 05 huyện, đến nay, còn 08 tiêu chí do 06 Sở ngành phụ trách đang vướng mắc trong việc xác định phương pháp tính toán và đang xin ý kiến hướng dẫn của Bộ, ngành chủ quản. Quy định pháp lý về cách xác định, phương pháp tính toán chưa rõ ràng, chưa thống nhất được phương pháp tính. Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án, UBND Thành phố xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện các nội dung công việc tiếp theo.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Mục đích, yêu cầu

Nhằm xác định các nội dung công việc, các yêu cầu về tiến độ thời gian; phân công nhiệm vụ và tiến độ cụ thể cho các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân 05 huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì, Hoài Đức, Đan Phượng và các đơn vị có liên quan để chủ động triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo đúng kế hoạch, tiến độ đề ra theo từng ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý.

Ủy ban nhân dân các huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì, Hoài Đức, Đan Phượng tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Đề án Đầu tư, xây dựng các huyện thành quận để hoàn thành việc đạt các tiêu chí thành lập quận, phường; rà soát, đánh giá mức độ đạt các tiêu chí thành lập quận, phường. Đối với các tiêu chí chưa đạt, xây dựng giải pháp, cân đối nguồn lực để thực hiện đạt tiêu chí; tổng hợp các khó khăn vướng mắc đề xuất về các sở chuyên ngành, Ban Chỉ đạo Đề án Đầu tư, xây dựng 05 huyện thành quận, chỉ đạo các Sở, ngành tháo gỡ hoặc tham mưu UBND Thành phố giải quyết.

Các Sở, ngành: hướng dẫn các huyện rà soát, đánh giá các tiêu chí; phối hợp với 05 huyện để đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí, báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo Thành phố, Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo để tổng hợp báo

cáo Ban Chỉ đạo Thành phố; căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc thuộc ngành quản lý, tham mưu cho UBND Thành phố báo cáo các Bộ, ngành tháo gỡ các khó khăn vượt thẩm quyền của Thành phố. Trong đó, cần cập nhật, rà soát theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

2. Nội dung thực hiện

a) Về triển khai thực hiện Đề án đầu tư, xây dựng 05 huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì, Hoài Đức, Đan Phượng thành quận

- Các Sở, ngành tiếp tục hướng dẫn đánh giá đối với từng tiêu chí theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính. Báo cáo Bộ, Ngành Trung ương tháo gỡ đối với các tiêu chí vướng mắc, chưa quy định rõ ràng.

- Xây dựng phương án và triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đối với các xã chưa đáp ứng điều kiện Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tổ chức làm việc với Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ và các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ, Ngành, xin ý kiến thống nhất về trình tự, thủ tục, hồ sơ Đề án trước khi trình Chính phủ và tháo gỡ, giải quyết các tiêu chí vướng mắc.

- Rà soát, đánh giá các tiêu chí của Đề án, xây dựng và thực hiện các giải pháp thực hiện các tiêu chí chưa hoàn thành, trong đó rà soát, đánh giá toàn bộ các tiêu chí theo thực trạng và theo phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã (trong trường hợp chưa hoàn thành sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã); sở, ngành chủ động tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của các huyện, báo cáo UBND Thành phố tháo gỡ các vướng mắc vượt thẩm quyền; báo cáo Ban Chỉ đạo Thành phố về kết quả đánh giá (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư).

- Tiếp tục rà soát, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét tính đặc thù của thành phố Hà Nội đối với chỉ tiêu tự cân đối thu - chi ngân sách cấp xã khi các huyện hoàn thành đề án thành lập quận và triển khai thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị.

- Báo cáo Chính phủ cho phép điều chỉnh nhiệm vụ lập Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, trong đó đối với 5 huyện dự kiến thành lập quận, phường cần điều chỉnh các quy hoạch phân khu đô thị, khu vực để đảm bảo theo quy định.

b) Xây dựng Đề án thành lập quận, phường

- Rà soát, đánh giá tiêu chí huyện thành quận và xã thành phường để hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Lập báo cáo rà soát, đánh giá tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực thành lập quận, phường; Lập báo cáo rà soát, đánh giá phân loại theo tiêu chí đô thị đặc biệt.

- Rà soát, đánh giá quy hoạch của các huyện để triển khai đồng bộ phương án thành lập Thành phố thuộc Thủ đô.

- Xây dựng dự thảo Đề án thành lập quận, phường.

c) Hoàn thiện hồ sơ, Đề án và thực hiện các quy trình, thủ tục báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định việc thành lập quận, phường.

- Báo cáo UBND Thành phố, Thành ủy về việc hoàn thiện hồ sơ, Đề án: Đối với 02 huyện: Đông Anh, Gia Lâm: hoàn thành trong tháng 6/2023; Đối với 03 huyện: Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì: hoàn thành trong Quý II/2024.

- Trình HĐND Thành phố thông qua chủ trương đề nghị Đề án: Đối với 02 huyện: Đông Anh, Gia Lâm: hoàn thành trong tháng 7/2023; Đối với 03 huyện: Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì: hoàn thành trong Quý III/2024.

- Hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ về Đề án: Đối với 02 huyện: Đông Anh, Gia Lâm: hoàn thành trong Quý IV/2023; Đối với 03 huyện: Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì: hoàn thành trong năm 2025.

3. Tổ chức thực hiện

a) Ủy ban nhân dân 05 huyện:

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án, phối hợp với các Sở, ngành rà soát, đánh giá các tiêu chí; chủ động rà soát, thực hiện các giải pháp để hoàn thành các tiêu chí còn lại, nhất là các tiêu chí xã thành phường; báo cáo tình hình thực hiện Đề án, các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện và đề xuất giải pháp thực hiện Đề án về Ban Chỉ đạo Thành phố, UBND Thành phố để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ (nếu có).

- Đối với các huyện đã đảm bảo tiêu chí theo các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phối hợp với các Sở, ngành rà soát, đánh giá các tiêu chí đề xuất Ban Chỉ đạo Thành phố cho phép lập Đề án thành lập quận, phường; tổ chức lập Đề án và gửi về Sở Nội vụ để xin ý kiến Thành phố, các Bộ, ngành trước khi trình Chính phủ xem xét thông qua.

b) Các Sở, ngành:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư:

+ Đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Đề án của 05 huyện và rà soát, đánh giá của các Sở, ngành; dự thảo báo cáo Ban Chỉ đạo Thành phố, tham mưu Ban chỉ đạo Thành phố phổ hợp để chỉ đạo thực hiện, định kỳ 6 tháng/lần (tháng 6 và tháng 12 hàng năm).

+ Chủ trì, phối hợp với 05 huyện và các sở chuyên ngành rà soát nhu cầu đầu tư của ngân sách cấp huyện, khả năng cân đối nguồn lực của Thành phố; tham mưu UBND Thành phố các giải pháp về huy động và phân bổ nguồn lực để thực hiện các Đề án. Phương án huy động và phân bổ nguồn lực cần phải được xem xét, gắn với lộ trình lên quận của các huyện, ưu tiên các huyện có khả năng lên quận trước.

- Sở Nội vụ: chủ trì phối hợp với các sở ngành hướng dẫn 05 huyện thực hiện việc lập Đề án; chủ trì kiểm tra, rà soát hồ sơ và tham mưu UBND Thành phố hoàn thiện các quy trình, thủ tục báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định việc thành lập quận, phường.

Các sở, ngành và 05 huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì, Hoài Đức, Đan Phượng, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công cụ thể và tiến độ thời gian yêu cầu tại Phụ lục đính kèm Kế hoạch này, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện có liên quan chủ động đề xuất, báo cáo UBND Thành phố, Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Cấp ủy, UBND 05 huyện;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- VPUBNDTP: CVP, các PCVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Sỹ Thanh



PHỤ LỤC 1. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ
(Kèm theo Kế hoạch số **68** /KH-UBND ngày **03** / **3** /2023 của UBND Thành phố)

TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND chỉ đạo	05 Huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Trì	Tiến độ thực hiện	Các Sở, ngành Thành phố	Tiến độ thực hiện	Văn phòng UBND Thành phố đôn đốc, tham mưu, báo cáo
I	Triển khai thực hiện Đề án đầu tư, xây dựng huyện thành quận.	Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo, tham mưu, đề xuất					
1	Tiếp tục hướng dẫn đánh giá đối với từng tiêu chí theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/ UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính	Các đồng chí Lãnh đạo UBND Thành phố theo lĩnh vực được phân công	Rà soát các tiêu chí, báo cáo các khó khăn, vướng mắc về các Sở, ngành để nghiên cứu hướng dẫn		Các Sở, ngành trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại 02 Phụ lục 2A, 2B, 2C kèm theo Kế hoạch:		Lãnh đạo Văn phòng UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực, các Phòng chuyên môn.
					- Nghiên cứu các quy định hiện hành, hướng dẫn các huyện rà soát, đánh giá các tiêu chí, tham mưu cho Ban Chỉ đạo Thành phố tháo gỡ các khó khăn thuộc thẩm quyền của Thành phố: <i>đảm bảo chuẩn xác về nội hàm và phương pháp</i>	Hoàn thành trong Quý I/2023	Lãnh đạo Văn phòng UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực, các Phòng chuyên môn.

TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND chỉ đạo	05 Huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Trì	Tiến độ thực hiện	Các Sở, ngành Thành phố	Tiến độ thực hiện	Văn phòng UBND Thành phố đôn đốc, tham mưu, báo cáo
					<i>tính theo đúng quy định hiện hành</i>		
					- Báo cáo Bộ, Ngành Trung ương tháo gỡ đối với các tiêu chí vướng mắc, chưa quy định rõ ràng: Sở Giao thông vận tải; Sở Xây dựng; Sở Công thương; Sở Lao động - Thương binh và xã hội; Cục Thống kê; Văn phòng UBND Thành phố... chủ trì theo tiêu chí được giao phụ trách; Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo	Hoàn thành: Tháng 3/2023	Lãnh đạo Văn phòng UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực, các Phòng chuyên môn.

TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND chỉ đạo	05 Huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Trì	Tiến độ thực hiện	Các Sở, ngành Thành phố	Tiến độ thực hiện	Văn phòng UBND Thành phố đón tiếp, tham mưu, báo cáo
2	Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo Thành phố (một số vị trí công tác của một số thành viên Ban Chỉ đạo luân chuyển và bổ sung tiêu chí đánh giá)	PCT TT Lê Hồng Sơn			Sở Nội vụ	Hoàn thành trong tháng 3/2023	- PCVP Cù Ngọc Trang - Phòng Nội chính
3	Đề xuất phương án và triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã	PCT TT Lê Hồng Sơn	Các huyện rà soát, đối chiếu với các tiêu chuẩn quy định tại các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tổ chức sắp xếp và báo cáo về Sở Nội vụ.	Hoàn thành trong quý II/2023	Sở Nội vụ hướng dẫn, tham mưu, báo cáo UBND Thành phố	Hoàn thành trong quý II/2023	- PCVP Cù Ngọc Trang - Phòng Nội chính
4	Tham mưu tổ chức buổi làm việc của UBND Thành phố với Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ và các đơn vị liên quan để xin ý kiến thống nhất về trình tự, thủ tục, hồ sơ Đề án trước khi trình Chính phủ và tháo gỡ, giải quyết các tiêu chí vướng mắc	PCT TT Lê Hồng Sơn	Phối hợp Sở ngành		Sở Nội vụ chủ trì; các Sở ngành (phụ trách các nội dung, tiêu chí) chuẩn bị nội dung để trao đổi, xin ý kiến tại buổi làm việc	Tháng 3/2023	- PCVP Cù Ngọc Trang - Phòng Nội chính
5	Rà soát, đánh giá các tiêu chí của Đề án đối với từng huyện; Xây dựng và thực hiện giải pháp hoàn thành các tiêu chí	Các đồng chí Lãnh đạo UBND Thành phố theo lĩnh vực được	- Trên cơ sở hướng dẫn của các sở chuyên ngành và căn cứ các quy định hiện hành, các huyện rà soát, đánh giá	Hoàn thành trước ngày 15 hàng	- Rà soát, đánh giá toàn bộ các tiêu chí (bao gồm cả cấp quận, cấp	Hoàn thành trước 20 hàng tháng cuối quý	Lãnh đạo Văn phòng UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực, các Phòng chuyên môn.

TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND chỉ đạo	05 Huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Trì	Tiến độ thực hiện	Các Sở, ngành Thành phố	Tiến độ thực hiện	Văn phòng UBND Thành phố đón tiếp, tham mưu, báo cáo
		phân công	tình hình thực hiện Đề án, các tiêu chí Đề án và gửi báo cáo tình hình thực hiện các tiêu chí; trong đó; yêu cầu đánh giá tiêu chí xã thành lập phường theo thực trạng và theo phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã (trong trường hợp chưa hoàn thành sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã) các khó khăn, vướng mắc (nếu có); - Xây dựng các giải pháp thực hiện các tiêu chí chưa hoàn thành, gửi báo cáo về các Sở, ngành để rà soát, đánh giá (theo mẫu tại Phụ lục 3A)	tháng cuối quý	phường). - Chủ động tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của các huyện (các vướng mắc thuộc trách nhiệm quản lý của Sở, ngành). - Gửi văn bản rà soát, đánh giá cho các huyện và Ban Chỉ đạo Thành phố (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư); tham mưu, đề xuất UBND Thành phố, Ban Chỉ đạo tháo gỡ các nội dung còn tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc thuộc thẩm quyền của UBND Thành		

TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND chỉ đạo	05 Huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Trì	Tiến độ thực hiện	Các Sở, ngành Thành phố	Tiến độ thực hiện	Văn phòng UBND Thành phố đón tiếp, tham mưu, báo cáo
					phổ (theo mẫu tại Phụ lục 3B)		
6	Kiểm tra, rà soát, báo cáo UBND Thành phố xem xét, công nhận các tiêu chí đạt tiêu chuẩn	Các đồng chí Lãnh đạo UBND Thành phố theo lĩnh vực được phân công	Phối hợp Sở, ngành		- Sở Giáo dục và Đào tạo: tiêu chí “Trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia”. - Sở Công thương: các tiêu chí thuộc thuộc hệ thống công trình cơ sở hạ tầng thương mại	Quý I/2023	Lãnh đạo Văn phòng UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực, các Phòng chuyên môn.
7	Báo cáo tình hình thực hiện, kết quả thực hiện Đề án; các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các tiêu chí	PCT Hà Minh Hải	Sau khi các Sở, ngành gửi văn bản rà soát, đánh giá các tiêu chí của huyện, các huyện hoàn thiện lại báo cáo đánh giá theo văn bản rà soát của Sở, ngành, gửi báo cáo chính thức về Ban Chỉ đạo Thành phố và Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo.	Hoàn thành trước ngày 20 hàng tháng cuối quý	- Sở Kế hoạch và Đầu tư: - Tổng hợp báo cáo định kỳ Ban Chỉ đạo Thành phố, tham mưu Ban Chỉ đạo Thành phố họp để chỉ đạo việc thực hiện Đề án;	- Định kỳ 6 tháng và năm; - Định kỳ ngày 30 tháng cuối quý.	- PCVP Đinh Quốc Hùng - Phòng Kinh tế Tổng hợp

TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND chỉ đạo	05 Huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Trì	Tiến độ thực hiện	Các Sở, ngành Thành phố	Tiến độ thực hiện	Văn phòng UBND Thành phố đón tiếp, tham mưu, báo cáo
		Các đồng chí Lãnh đạo UBND Thành phố theo lĩnh vực được phân công	- Đối với các tiêu chí chưa hoàn thành, các huyện tiếp tục thực hiện các giải pháp để hoàn thành tiêu chí		- Tổng hợp các vướng mắc liên quan đến các tiêu chí, đề xuất Ban Chỉ đạo Thành phố, UBND Thành phố làm việc với Bộ, ngành Trung ương để tháo gỡ		Lãnh đạo Văn phòng UBND Thành phố phụ trách lĩnh vực, các Phòng chuyên môn.
8	Tiếp tục rà soát, tham mưu cơ chế phân cấp đặc thù cho các huyện để hoàn thành tiêu chí cân đối thu - chi ngân sách. Tham mưu báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét tính đặc thù của thành phố Hà Nội đối với chỉ tiêu tự cân đối thu - chi ngân sách cấp xã khi các huyện hoàn thành đề án thành lập quận và triển khai thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị	PCT Hà Minh Hải	Rà soát, báo cáo về Sở Tài chính	Tháng 3/2023	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với 05 huyện	Quý I/2023	- PCVP Đinh Quốc Hùng - Phòng Kinh tế Tổng hợp

TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND chỉ đạo	05 Huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Trì	Tiến độ thực hiện	Các Sở, ngành Thành phố	Tiến độ thực hiện	Văn phòng UBND Thành phố đơn đốc, tham mưu, báo cáo
9	Báo cáo Chính phủ cho phép điều chỉnh nhiệm vụ lập Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, trong đó đối với 5 huyện dự kiến thành lập quận, phường cần điều chỉnh các quy hoạch phân khu đô thị, khu vực để đảm bảo theo quy định	PCT Dương Đức Tuấn			Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Quý I/2023	- PCVP Võ Tuấn Anh. - Phòng Đô thị
II	Xây dựng Đề án thành lập quận, phường	Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu, đề xuất					
1	Tiếp tục hướng dẫn trình tự, thủ tục về xây dựng Đề án và các nội dung liên quan đến hồ sơ đầy đủ của Đề án trình duyệt theo quy định	PCT TT Lê Hồng Sơn			Sở Nội vụ	Hoàn thành trước ngày I/2023	- PCVP Cù Ngọc Trang - Phòng Nội chính
2	Tiếp tục tham mưu UBND Thành phố, hướng dẫn 05 huyện và các Sở, ngành bố trí kinh phí: Lập báo cáo rà soát, đánh giá tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị; Lập báo cáo rà soát, đánh giá phân loại theo tiêu chí đô thị đặc biệt đối với khu vực	PCT Hà Minh Hải			Sở Tài chính	Quý I/2023	- PCVP Đinh Quốc Hùng - Phòng Kinh tế Tổng hợp

TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND chỉ đạo	05 Huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Trì	Tiến độ thực hiện	Các Sở, ngành Thành phố	Tiến độ thực hiện	Văn phòng UBND Thành phố đón tiếp, tham mưu, báo cáo
	thành lập quận, phường.... và thanh, quyết toán						
3	Rà soát, đánh giá tiêu chí huyện thành quận và xã thành phường để hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội	PCT TT Lê Hồng Sơn	- Rà soát đánh giá các tiêu chí thành lập quận, phường của huyện gửi các Sở, ngành thẩm định. - Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành làm việc với Bộ xây dựng, Bộ Nội vụ về việc xin ý kiến về việc rà soát tiêu chí và phương án thành lập quận, phường.	Sau khi hoàn thành cơ bản các tiêu chí đủ điều kiện thành lập quận, phường thuộc quận	Các Sở, ngành liên quan theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với UBND huyện trong hoàn thiện hồ sơ đánh giá các tiêu chuẩn thành lập quận, phường thuộc quận của các huyện (bao gồm việc trình cơ quan có thẩm quyền đánh giá việc đạt các tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng của các khu vực dự kiến thành lập quận và thành lập phường).	- 02 huyện Đông Anh, huyện Gia Lâm: Hoàn thành trong Quý II/2023. - 03 huyện Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì: Hoàn thành trong Quý IV/2023 - quý III/2024	- PCVP Cù Ngọc Trang - Phòng Nội chính

TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND chỉ đạo	05 Huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Trì	Tiến độ thực hiện	Các Sở, ngành Thành phố	Tiến độ thực hiện	Văn phòng UBND Thành phố đơn đốc, tham mưu, báo cáo
4	Lập báo cáo rà soát, đánh giá tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực thành lập quận, phường	PCT Dương Đức Tuấn					- PCVP Võ Tuấn Anh. - Phòng Đô thị
4.1	<i>Đối với 02 huyện: Đông Anh, Gia Lâm</i>		Phối hợp với các sở		- Sở Xây dựng chủ trì tham mưu lập báo cáo, rà soát đánh giá. - Sở Tài chính tham mưu, bố trí vốn thực hiện nhiệm vụ	- Sở Xây dựng: Quý II/2023; - Sở Tài chính: Quý I/2023.	
4.2	<i>Đối với 03 huyện: Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì</i>		Phối hợp với các sở		- Sở Tài chính tham mưu, bố trí vốn thực hiện nhiệm vụ	- Sở Xây dựng: Quý IV/2023; - Sở Tài chính: Quý I/2023.	
5	Lập báo cáo rà soát, đánh giá phân loại theo tiêu chí đô thị đặc biệt	PCT Dương Đức Tuấn	Phối hợp với các sở		- Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì tham mưu lập báo cáo, rà soát đánh giá. - Sở Tài chính tham mưu, bố trí vốn thực hiện nhiệm vụ	- Sở Quy hoạch - Kiến trúc: hoàn thành trong Quý II/2023. - Sở Tài chính: hoàn thành trong Quý I/2023.	- PCVP Võ Tuấn Anh. - Phòng Đô thị

TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND chỉ đạo	05 Huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Trì	Tiến độ thực hiện	Các Sở, ngành Thành phố	Tiến độ thực hiện	Văn phòng UBND Thành phố đón tiếp, tham mưu, báo cáo
6	Rà soát, đánh giá quy hoạch của các huyện để triển khai đồng bộ phương án thành lập Thành phố thuộc Thủ đô	PCT Dương Đức Tuấn			Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ	Hoàn thành trong Quý II/2023	- PCVP Võ Tuấn Anh. - Phòng Đô thị
7	Xây dựng dự thảo Đề án thành lập quận, phường	PCT TT Lê Hồng Sơn		Sau khi hoàn thành các nhiệm vụ tại mục 1,2,3,4 phần II	Sở Nội vụ chủ trì, Các Sở, ngành, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp trong quá trình triển khai thực hiện.	- 02 huyện Đông Anh, huyện Gia Lâm: Hoàn thành trong Quý I/2023. - 03 huyện Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì: hoàn thành trong Quý IV/2023 - Quý III/2024	- PCVP Cù Ngọc Trang - Phòng Nội chính
8	Hoàn thiện hồ sơ, Đề án và thực hiện các quy trình, thủ tục báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định việc thành lập quận, phường	PCT TT Lê Hồng Sơn	Hoàn thiện Đề án thành lập quận, phường thuộc quận theo các nhiệm vụ được phân công		Sở Nội vụ chủ trì kiểm tra, rà soát hồ sơ và tham mưu UBND Thành phố		- PCVP Cù Ngọc Trang - Phòng Nội chính

TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND chỉ đạo	05 Huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Trì	Tiến độ thực hiện	Các Sở, ngành Thành phố	Tiến độ thực hiện	Văn phòng UBND Thành phố đón tiếp, tham mưu, báo cáo
8.1	Báo cáo UBND Thành phố, Thành ủy về việc hoàn thiện hồ sơ, Đề án		Đối với 02 huyện: Đông Anh, Gia Lâm	Tháng 6/2023		Tháng 9/2023	
			Đối với 03 huyện: Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì	Quý II/2024		Quý II/2024	
8.2	Trình HĐND Thành phố thông qua chủ trương đề nghị Đề án		Đối với 02 huyện: Đông Anh, Gia Lâm	Tháng 7/2023		Tháng 11/2023	
			Đối với 03 huyện: Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì	Quý III/2024		Quý III/2024	
8.3	Hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ về Đề án		Đối với 02 huyện: Đông Anh, Gia Lâm	Quý IV/2023		Quý I/2024	
			Đối với 03 huyện: Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì	Năm 2025		Năm 2025	



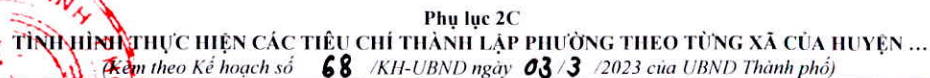
Phụ lục 2A
TRÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH QUẬN CỦA HUYỆN ...
(Kèm theo Kế hoạch số **68** /KH-UBND ngày **03/3** /2023 của UBND Thành phố)

STT	Tên các tiêu chí	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn đạt	Đơn vị chủ trì	Huyện đánh giá		Sở ngành đánh giá		Ghi chú
					Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	
1	TỔNG SỐ (31 tiêu chí)								
A	Tiêu chuẩn cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội (6 tiêu chí)								
1	Cân đối thu chi ngân sách	%	Dư ($\geq 100\%$)	Sở Tài chính					
2	Thu nhập bình quân đầu người/tháng so với trung bình cả nước	<i>lần</i>	1,05	Cục Thống kê					
3	Mức tăng trưởng kinh tế trung bình 03 năm gần nhất	%	Đạt bình quân của Thành phố	Cục Thống kê					
4	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trung bình 03 năm gần nhất	%	Đạt bình quân của Thành phố	Sở Lao động - TB&XH					
5	Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế	%	90	Cục Thống kê					
6	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp nội thành, nội thị, thị trấn, quận và phường	%	90	Sở Lao động - TB&XH					
B	Tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị (25 tiêu chí)								
I	Về hạ tầng xã hội (9 tiêu chí)								
7	Tỷ lệ nhà ở kiên cố	%	≥ 90	Sở Xây dựng					
8	Đất xây dựng các công trình dịch vụ - công cộng đô thị bình quân đầu người	<i>m²/người</i>	≥ 4	Sở Xây dựng					
9	Đất xây dựng công trình công cộng cấp đơn vị ở bình quân đầu người	<i>m²/người</i>	$\geq 1,5$	Sở Xây dựng					
10	Công trình y tế (bệnh viện, trung tâm y tế cấp huyện)		Đáp ứng tiêu chuẩn tương ứng của huyện nông thôn mới trở lên	Sở Y tế					
11	Cơ sở giáo dục, đào tạo cấp đô thị (trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề)	<i>cơ sở</i>	≥ 7	Sở Giáo dục và Đào tạo					
12	Trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia		Đáp ứng tiêu chuẩn tương ứng của huyện nông thôn mới nâng cao trở lên	Sở Giáo dục và Đào tạo					
13	Công trình văn hóa cấp đô thị	<i>công trình</i>	≥ 4	Sở Văn hóa và Thể thao					
14	Công trình thể dục, thể thao cấp đô thị	<i>công trình</i>	≥ 3	Sở Văn hóa và Thể thao					
15	Công trình thương mại, dịch vụ cấp đô thị	<i>công trình</i>	≥ 4	Sở Công thương					
II	Về hạ tầng kỹ thuật đô thị (6 tiêu chí)								
16	Mật độ đường giao thông đô thị (tính đến đường có chiều rộng phần xe chạy từ 6 m trở lên)	<i>km/km²</i>	≥ 6	Sở Giao thông Vận tải					
	<i>Phương án 1 (Tính chiều dài đường trên toàn bộ địa giới hành chính)</i>								
	<i>Phương án 2 (Tính chiều dài đường trong khu vực phát triển đô thị)</i>								
17	Tỷ lệ đường được chiếu sáng (tính đến đường cấp khu vực)	%	≥ 95	Sở Xây dựng					
18	Tỷ lệ ngõ, ngách, hẻm được chiếu sáng	%	≥ 80	Sở Xây dựng					
19	Tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung và được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh	%	≥ 95	Sở Xây dựng					
20	Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối cáp quang	%	≥ 75	Sở Thông tin và Truyền thông					
21	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình	%	≥ 35	Văn phòng UBND Thành phố					
III	Về vệ sinh môi trường (5 tiêu chí)								
22	Tỷ lệ các điểm ngập úng có giải pháp phòng, chống, khắc phục	%	≥ 20	Sở Xây dựng					
23	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật	%	≥ 20	Sở Xây dựng					
24	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom	%	≥ 90	Sở Tài nguyên và Môi trường					

STT	Tên các tiêu chí	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn đạt	Đơn vị chủ trì	Huyện đánh giá		Sở ngành đánh giá		Ghi chú
					Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	
1	2	3	4	5		6		7	8
25	Tỷ lệ sử dụng hình thức hòa táng	%	≥ 60	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội					
26	Đất cây xanh công cộng trên địa bàn quận bình quân đầu người	m ² /người	≥ 4	Sở Xây dựng					
IV Về kiến trúc, cảnh quan đô thị (5 tiêu chí)									
27	Tỷ lệ tuyến phố văn minh đô thị	%	≥ 60	Sở Xây dựng					
28	Số lượng dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị, chung cư cũ, cải tạo môi trường đô thị ứng phó biến đổi khí hậu đã có chủ trương đầu tư hoặc đã và đang triển khai thực hiện	dự án	≥ 4	Sở Xây dựng					
29	Số lượng không gian công cộng của đô thị	khu	≥ 4	Sở Xây dựng					
30	Công trình kiến trúc tiêu biểu	công trình	≥ 1	Sở Văn hóa và Thể thao					
31	Công trình xanh	công trình	Có ≥ 01 công trình xanh đang làm hồ sơ cấp giấy chứng nhận hoặc đã được cấp giấy chứng nhận	Sở Xây dựng					

Phụ lục 2B
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ THÀNH LẬP PHƯỜNG CỦA HUYỆN ...
 (Kèm theo Kế hoạch số **68** /KH-UBND ngày **03/3** /2023 của UBND Thành phố)

STT	Tên các tiêu chí	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn đạt Quận	Đơn vị chủ trì	Huyện đánh giá		Sở ngành đánh giá		Ghi chú
					Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG SỐ (16 tiêu chí)								
I	Tiêu chuẩn cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội (3 tiêu chí)								
1	Cân đối thu chi ngân sách	%	Đủ	Sở Tài chính					
2	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trung bình 03 năm gần nhất	%	Đạt bình quân của Thành phố	Sở Lao động - TB&XH					
3	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp nội thành, nội thị, thị trấn, quận và phường	%	85	Sở Lao động - TB&XH					
II	Tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị (13 tiêu chí)								
4	Trạm y tế	Công trình	01 công trình theo quy định của Bộ Y tế	Sở Y tế					
5	Cơ sở hạ tầng thương mại (chợ, cửa hàng dịch vụ trung tâm, siêu thị và trung tâm mua bán, trao đổi hàng hóa)	công trình	02 công trình theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng	Sở Công thương					
6	Cơ sở giáo dục	%	100% CTGD (trường MN, TH, THCS) đạt quy mô tối thiểu của các CTGD hoặc đạt 100% tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 của Bộ GD&ĐT	Sở Giáo dục và Đào tạo					
7	Đất công trình giáo dục (trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở) bình quân đầu người	m ² /người	≥ 1,8	Sở Giáo dục và Đào tạo					
8	Đất công trình văn hóa, thể dục, thể thao (sân chơi, sân luyện tập và các công trình trung tâm văn hóa thể thao) bình quân đầu người	m ² /người	≥ 1	Sở Văn hóa và Thể thao					
9	Cấp điện sinh hoạt bình quân đầu người	kwh/người/năm	≥ 1.100	Sở Công thương					
10	Đất giao thông (tính đến đường giao thông cấp khu vực, cấp nội bộ và công trình giao thông) bình quân đầu người	m ² /người	≥ 11	Sở Giao thông Vận tải					
11	Tỷ lệ đường được chiếu sáng (tính đến đường cấp khu vực, cấp nội bộ)	%	≥ 95	Sở Xây dựng					
12	Đất cây xanh sử dụng công cộng (đất công viên, vườn hoa, sân chơi cấp đơn vị ở) bình quân đầu người	m ² /người	≥ 2	Sở Xây dựng					
13	Tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung và được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh	%	≥ 95	Sở Xây dựng					
14	Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả		Đáp ứng tiêu chuẩn tương ứng của xã NTM nâng cao trở lên	Sở Tài nguyên và Môi trường					
15	Mật độ đường cống thoát nước chính	km/km ²	≥ 4	Sở Xây dựng					
16	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom	%	≥ 90	Sở Tài nguyên và Môi trường					



Kèm theo Kế hoạch số **68** /KH-UBND ngày **03/3** /2023 của UBND Thành phố

[illegible]



Phụ lục 3A

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA CÁC HUYỆN VỀ CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ HOÀN THÀNH CÁC ĐỀ ÁN HUYỆN LÊN QUẬN

(Kèm theo Kế hoạch số 68 /KH-UBND ngày 03 /3 /2023 của UBND Thành phố)

I. Kết quả thực hiện các tiêu chí đến ngày ...

1. Kết quả thực hiện các tiêu chí huyện lên quận (trong nhóm 31 tiêu chí)

- Các tiêu chí đã đạt: *Nêu rõ số liệu kết quả đạt được của từng tiêu chí;*
- Các tiêu chí chưa đạt: *Nêu rõ số liệu kết quả đạt được của từng tiêu chí; lượng hóa cụ thể nhiệm vụ đối với tiêu chí chưa đạt (ví dụ: thiếu bao nhiêu km đường; bao nhiêu giường bệnh, bao nhiêu ha đất cây xanh công cộng, ...) của từng huyện.*

(Số liệu đánh giá tại Phụ lục 2A)

2. Kết quả thực hiện các tiêu chí xã lên phường (trong nhóm 16 tiêu chí)

- Các tiêu chí đã đạt: *Nêu rõ số liệu kết quả đạt được của từng tiêu chí;*
- Các tiêu chí chưa đạt: *Nêu rõ số liệu kết quả đạt được của từng tiêu chí; lượng hóa cụ thể nhiệm vụ đối với tiêu chí chưa đạt (ví dụ: thiếu bao nhiêu km đường; bao nhiêu ha đất cây xanh công cộng, ...) của từng xã.*

(Số liệu đánh giá tại Phụ lục 2B, 2C)

II. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và trách nhiệm tổ chức thực hiện để hoàn thành các tiêu chí chưa đạt và hoàn thành Đề án huyện lên quận

1. Đối với các tiêu chí các huyện tự chủ động để hoàn thành được tiêu chí.

Trong mỗi tiêu chí, báo cáo:

- Tên tiêu chí:
- Năm hoàn thành tiêu chí:
- Nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành tiêu chí:
- Nguồn lực để hoàn thành tiêu chí:
 - + Nguồn lực từ ngân sách: Báo cáo rõ kinh phí và danh mục các dự án kèm theo
 - + Nguồn lực xã hội hóa:

2. Đối với các tiêu chí cần cả cấp huyện và cấp Thành phố triển khai mới hoàn thành được tiêu chí.

Trong mỗi tiêu chí, báo cáo:

- Tên tiêu chí:
- Năm hoàn thành tiêu chí:
- Nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành tiêu chí: Trong đó phân định rõ trách nhiệm của Thành phố (nêu rõ tên đơn vị, gồm có cả trách nhiệm của các chủ đầu tư thực hiện các dự án nhiệm vụ chỉ cấp Thành phố trên địa bàn các huyện) và trách nhiệm của cấp huyện.
 - Nguồn lực để hoàn thành tiêu chí:

+ Nguồn lực từ ngân sách: Báo cáo rõ kinh phí thuộc trách nhiệm các cấp (ngân sách cấp Thành phố, ngân sách Thành phố hỗ trợ và ngân sách cấp huyện) và danh mục các dự án kèm theo.

+ Nguồn lực xã hội hóa:

3. Tổng nguồn lực cần đầu tư để hoàn thành Đề án, gồm:

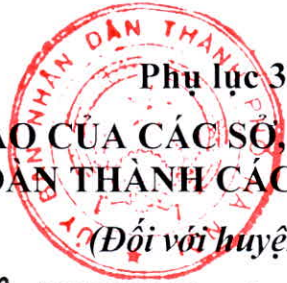
- Nguồn lực từ ngân sách: Ngân sách cấp Thành phố, ngân sách Thành phố hỗ trợ và ngân sách cấp huyện;

- Nguồn lực xã hội hóa:

4. Đăng ký thời gian hoàn thành Đề án:

III. Kiến nghị, đề xuất với Thành phố (trong đó báo cáo rõ đối với các tiêu chí dự kiến đến năm 2025 sẽ không đạt tiêu chí: gồm cả tiêu chí huyện lên quận và tiêu chí xã lên phường).

Phụ lục: Danh mục các giải pháp; các khó khăn vướng mắc đề nghị UBND Thành phố tháo gỡ, giải đáp./.



Phụ lục 3B

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA CÁC SỞ, NGÀNH VỀ CÁC NHIỆM VỤ,
GIẢI PHÁP ĐỂ HOÀN THÀNH CÁC ĐỀ ÁN HUYỆN LÊN QUẬN
(Đối với huyện ...)**

(Kèm theo Kế hoạch số **68** /KH-UBND ngày **03/3**/2023 của UBND Thành phố)

I. Kết quả thực hiện các tiêu chí đến ngày ... theo nhận định của các sở, ngành đối với các tiêu chí do các sở, ngành chủ trì phụ trách

1. Kết quả thực hiện các tiêu chí huyện lên quận (trong nhóm 31 tiêu chí của 05 huyện)

- Các tiêu chí đã đạt của từng huyện: *Nêu rõ số liệu kết quả đạt được của từng tiêu chí;*

- Các tiêu chí chưa đạt của từng huyện: *Nêu rõ số liệu kết quả đạt được của từng tiêu chí; lượng hóa cụ thể nhiệm vụ đối với tiêu chí chưa đạt (ví dụ: thiếu bao nhiêu km đường; bao nhiêu giường bệnh, bao nhiêu ha đất cây xanh công cộng,...) của từng huyện.*

2. Kết quả thực hiện các tiêu chí xã lên phường (trong nhóm 16 tiêu chí)

- Các tiêu chí đã đạt của từng xã, từng huyện: *Nêu rõ số liệu kết quả đạt được của từng tiêu chí;*

- Các tiêu chí chưa đạt của từng xã, từng huyện: *Nêu rõ số liệu kết quả đạt được của từng tiêu chí; lượng hóa cụ thể nhiệm vụ đối với tiêu chí chưa đạt (ví dụ: thiếu bao nhiêu km đường; bao nhiêu ha đất cây xanh công cộng,...) của từng xã, từng huyện.*

II. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và trách nhiệm tổ chức thực hiện để hoàn thành các tiêu chí chưa đạt đối với các tiêu chí do các sở, ngành phụ trách

Đối với mỗi tiêu chí của từng huyện, từng xã cần báo cáo, đánh giá rõ:

- Tên tiêu chí:

- Năm dự kiến hoàn thành tiêu chí:

- Nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành tiêu chí: Trong đó phân định rõ trách nhiệm của Thành phố (nêu rõ tên đơn vị, gồm có cả trách nhiệm của các chủ đầu tư thực hiện các dự án nhiệm vụ chỉ cấp Thành phố trên địa bàn các huyện) và trách nhiệm của cấp huyện.

- Nguồn lực để hoàn thành tiêu chí:

+ Nguồn lực từ ngân sách: Báo cáo rõ kinh phí thuộc trách nhiệm các cấp (ngân sách cấp Thành phố, ngân sách Thành phố hỗ trợ và ngân sách cấp huyện) và danh mục các dự án kèm theo.

+ Nguồn lực xã hội hóa:

III. Ý kiến đối với kiến nghị của các huyện và kiến nghị với Thành phố

1. Ý kiến đối với kiến nghị của các huyện

2. Kiến nghị với Thành phố (trong đó báo cáo rõ đối với các tiêu chí dự kiến đến năm 2025 sẽ không đạt tiêu chí: gồm cả tiêu chí huyện lên quận và tiêu chí xã lên phường)/.